

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1287/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, lao động việc làm, thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 52 /TTr-KKT ngày 25/6/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính, gồm: mới ban hành 07 thủ tục trong lĩnh vực Quy hoạch xây dựng (01 TTHC), Lao động, việc làm (01 TTHC), Thương mại Quốc tế (05 TTHC); 03 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lao động, việc làm và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiến**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG, LAO ĐỘNG – VIỆC LÀM, THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ PHÚ YÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG</b>						
1	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế	07 ngày làm việc	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c <i>Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa, Phú Yên</i> ), hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH14 ngày 18/6/2014; - Luật số 35/2018/QH14 năm 2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; - Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng
<b>II. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG VIỆC LÀM</b>						
2	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	15 ngày	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c <i>206A</i> )	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của BLĐTBXH; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 632/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa, Phú Yên), hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.		phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của BLĐTBXH; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	động - Thương binh và Xã hội

## II. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

3	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp	07 ngày làm việc	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c 206A Trần Hưng	3.000.000 VNĐ/giấy phép	- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công Thương
4	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại	05 ngày làm việc	Trần Hưng	1.500.000 VNĐ/giấy phép	hiện Nghị định	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.		<i>Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa, Phú Yên), hoặc</i>		số 07/2016/NĐ-CP ngày 5/01/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 3416/QĐ-BCT ngày 18/8/2016 của Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công thương	
5	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	05 ngày làm việc	thông qua dịch vụ bưu chính công ích.	1.500.000 VNĐ/giấy phép		
6	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	05 ngày làm việc		1.500.000 VNĐ/giấy phép		
7	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	05 ngày làm việc				

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi	Ghi chú
<b>I LĨNH VỰC LAO ĐỘNG VIỆC LÀM</b>						
1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm	05 ngày làm việc	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành	600.000 VNĐ/giấy phép	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính

	việc tại Khu		chính			
	công nghiệp, Khu kinh tế.		công tỉnh Phú Yên			
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế.	02 ngày làm việc	(Đ/c 206A Trần Hưng Đạo, P4 Tp. Tuy Hòa, Phú Yên), hoặc thông qua dịch vụ	450.000 VNĐ/giấy phép	đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của BLĐTBXH và Thông tư số 18/2018/TT- BLĐTBXH ngày 30/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của BLĐTBXH.	thực hiện theo Quyết định số 632/QĐ- LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3	Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc diện không cấp giấy phép lao động	02 ngày làm việc	bưu chính công ích, hoặc nộp trực tuyến thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên	Không		

CÔNG BÁO/Số 27/Ngày 04-8-2020  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ**  
**KHU KINH TẾ PHÚ YÊN**

55

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

**I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG**

**1. Thủ tục: Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế**

- Thời hạn giải quyết: **07** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Phòng Quy hoạch – Xây dựng và Môi trường xử lý hồ sơ.	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; lấy ý kiến các phòng, đơn vị liên quan; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quy hoạch – Xây dựng và Môi trường BQL Khu kinh tế	3,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Phòng Quy hoạch – Xây dựng và Môi trường BQL Khu kinh tế	01 ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	01 ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của BQL được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

**I. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM**

**2. Thủ tục: Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài**

- Thời hạn giải quyết: **15** ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành	½ ngày

trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và		chính công tỉnh	
	hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp xử lý hồ sơ.		
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; lấy ý kiến các phòng, đơn vị liên quan; dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	10 ngày
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	02 ngày
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	1,5 ngày
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>15 ngày</b>

### LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

#### 3. Thủ tục: Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp

- Thời hạn giải quyết: **07** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp của BQL Khu kinh tế xử lý hồ sơ.	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	3,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	01 ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	01 ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến;	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận	½ ngày làm việc

	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

**4. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp của BQL Khu kinh tế xử lý hồ sơ.	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	2,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**5. Thủ tục: Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp của BQL Khu kinh tế xử lý hồ sơ.	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	2,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**6. Thủ tục: Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
<b>Bước 1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp của BQL Khu kinh tế xử lý hồ sơ.</li> </ul>	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ và giải quyết;</li> <li>- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	2,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).</li> </ul>	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**7. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.**

- Thời hạn giải quyết: **05** ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Bước 1</b>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho phòng Quản lý Doanh nghiệp của BQL Khu kinh tế xử lý hồ sơ.	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Bước 2</b>	- Nhận hồ sơ và giải quyết; - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	Chuyên viên Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	2,5 ngày làm việc
<b>Bước 3</b>	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo BQL Khu kinh tế ký phê duyệt kết quả.	Lãnh đạo Phòng Quản lý Doanh nghiệp BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 4</b>	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 5</b>	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư BQL Khu kinh tế	½ ngày làm việc
<b>Bước 6</b>	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức của BQL Khu kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục hành chính công tỉnh.	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết:</b>			<b>05 ngày làm việc</b>